

UBND XÃ LAM VỸ
BAN CHỈ ĐẠO LIÊN NGÀNH
AN TOÀN THỰC PHẨM VÀ
PHÒNG CHỐNG TÁC HẠI
CỦA RƯỢU, BIA, THUỐC LÁ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số : /BC-BCĐ

Lam Vỹ, ngày tháng 5 năm 2026

BÁO CÁO
Kết quả kiểm tra, hậu kiểm về an toàn thực phẩm 6 tháng đầu năm 2026

Kính gửi: Sở Y tế tỉnh Thái Nguyên.

Thực hiện Công văn số 3886/SYT-ATTP ngày 25/5/2026 của Sở Y tế tỉnh Thái Nguyên về việc báo cáo kết quả thực hiện công tác hậu kiểm về an toàn thực phẩm 6 tháng đầu năm 2026;

Ban Chỉ đạo liên ngành về An toàn thực phẩm và Phòng, chống tác hại của rượu, bia, thuốc lá xã Lam Vỹ báo cáo kết quả thực hiện công tác hậu kiểm về an toàn thực phẩm 6 tháng đầu năm 2026 trên địa bàn xã, cụ thể như sau:

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO

Thực hiện các kế hoạch, chỉ đạo của Ban Chỉ đạo liên ngành về an toàn thực phẩm (ATTP) tuyến trên; nhằm kiểm soát tốt tình hình chất lượng thực phẩm và xử lý kịp thời các vi phạm trong 6 tháng đầu năm 2026, trọng tâm là đợt cao điểm Tết Nguyên đán Bính Ngọ và Tháng hành động vì ATTP; công tác chỉ đạo, điều hành tại địa phương đã được triển khai đồng bộ và kịp thời.

Trên cơ sở bám sát thực tế địa bàn, Ban Chỉ đạo liên ngành về ATTP xã Lam Vỹ đã ban hành các văn bản chỉ đạo khung mang tính chất liên ngành. Trong đó, tập trung vào các Kế hoạch triển khai cao điểm Tết, Kế hoạch Tháng hành động, và các Quyết định thành lập Đoàn kiểm tra liên ngành nhằm phân công trách nhiệm rõ ràng cho từng thành viên, ban ngành và các xóm.

Đồng thời, để các chỉ đạo chung được cụ thể hóa một cách chính xác, cơ quan chuyên môn y tế tại địa phương đã chủ động phát huy vai trò chuyên ngành thông qua việc ban hành hệ thống văn bản chi tiết. Các văn bản này bao gồm các Kế hoạch kiểm tra kỹ thuật đối với từng nhóm cơ sở, Phương án chủ động giám sát, phòng chống ngộ độc thực phẩm và các Quyết định phân công nhiệm vụ cụ thể cho viên chức phụ trách địa bàn, phục vụ đắc lực cho hoạt động của Đoàn kiểm tra liên ngành và công tác quản lý nhà nước tại cơ sở.

(Danh mục văn bản chỉ đạo và chuyên ngành được đính kèm tại Phụ lục 01).

II. KẾT QUẢ KIỂM TRA, HẬU KIỂM TẠI CƠ SỞ THỰC PHẨM

1. Việc tổ chức các đoàn kiểm tra, hậu kiểm về an toàn thực phẩm

- Tổng số đoàn thanh tra, kiểm tra, hậu kiểm: 03

- Trong đó:

+ Số đoàn kiểm tra, hậu kiểm tuyến tỉnh:

+ Số đoàn kiểm tra, hậu kiểm tuyến xã : 03

2. Kết quả kiểm tra, hậu kiểm

Bảng 1: Kết quả kiểm tra, hậu kiểm:

TT	Loại hình cơ sở thực phẩm	Tổng số cơ sở	Số CS được kiểm tra, hậu kiểm	Số cơ sở đạt	Tỉ lệ % đạt
1	Sản xuất TPBVSK	0			
	Kinh doanh TPBVSK	0			
	Sản xuất và kinh doanh TPBVSK	0			
2	Sản xuất thực phẩm bổ sung	0			
	Kinh doanh thực phẩm bổ sung	0			
	Sản xuất và kinh doanh thực phẩm bổ sung	0			
3	Sản xuất thực phẩm dinh dưỡng y học	0			
	Kinh doanh thực phẩm dinh dưỡng y học	0			
	Sản xuất và kinh doanh thực phẩm dinh dưỡng y học	0			
4	Sản xuất thực phẩm dùng cho chế độ ăn đặc biệt	0			
	Kinh doanh thực phẩm dùng cho chế độ ăn đặc biệt	0			
	Sản xuất và kinh doanh thực phẩm dùng cho chế độ ăn đặc biệt	0			

5	Sản xuất thực phẩm dinh dưỡng cho trẻ dưới 36 tháng tuổi	0			
	Kinh doanh thực phẩm dinh dưỡng cho trẻ dưới 36 tháng tuổi	0			
	Sản xuất và kinh doanh thực phẩm dinh dưỡng cho trẻ dưới 36 tháng 0 tuổi	0			
6	Sản xuất phụ gia thực phẩm	0			
	Kinh doanh phụ gia thực phẩm	0			
	Sản xuất và kinh doanh phụ gia thực phẩm	0			
7	Sản xuất nước uống đóng chai, nước đá dùng liền	0			
	Kinh doanh nước uống đóng chai, nước đá dùng liền	0			
	Sản xuất và kinh doanh nước uống đóng chai, nước đá dùng liền	0			
8	Kinh doanh Phụ gia thực phẩm	0			
9	Kinh doanh dịch vụ ăn uống	22	12	12	100
10	Kinh doanh thức ăn đường phố	04	04	04	100
	Tổng số	26	16	16	100

Bảng 2: Tình hình vi phạm và xử lý vi phạm

TT	Tổng hợp tình hình vi phạm	Số lượng	Tỷ lệ % so với số được kiểm tra
1	Tổng số cơ sở được kiểm tra, hậu kiểm	16	100%
2	Số cơ sở có vi phạm (% so với tổng số)	0	0%

3	Số cơ sở vi phạm bị xử lý (% so với VP)	0	0%
Trong đó:			
3.1	Hình thức phạt chính:		
	Số cơ sở bị cảnh cáo	0	0%
	Số cơ sở bị phạt tiền	0	0%
	Tổng số tiền phạt (đồng)		
3.2	Xử phạt bổ sung:		
	- Tước quyền sử dụng GCN	0	0%
	+ Tước GCN cơ sở đủ điều kiện ATTP		
	+ Tước giấy tiếp nhận đăng ký công bố		
	+ Tước giấy xác nhận nội dung quảng cáo		
	- Đình chỉ hoạt động		
	- Tịch thu tang vật		
3.3	Khắc phục hậu quả (loại, trọng lượng)	0	0%
	- Buộc thu hồi sản phẩm		
	- Buộc tiêu hủy sản phẩm		
	- Khác (ghi rõ):		
4	Xử lý khác	0	0%
	- Thu hồi GCN cơ sở đủ điều kiện ATTP		
	- Chuyển cơ quan điều tra		

Bảng 3: Các nội dung vi phạm chủ yếu

TT	Nội dung vi phạm	Số CS được kiểm tra, hậu kiểm	Số cơ sở vi phạm	Tỷ lệ %
1	Điều kiện vệ sinh cơ sở	16	0	0%
2	Điều kiện trang thiết bị dụng cụ	16	0	0%
3	Điều kiện về con người	16	0	0%
4	Công bố/ tự công bố	16	0	0%
5	Ghi nhãn thực phẩm	16	0	0%
6	Quảng cáo thực phẩm	16	0	0%
7	Chất lượng sản phẩm thực phẩm	16	0	0%
8	Vi phạm khác (ghi rõ)	16	0	0%

Bảng 4: Kết quả kiểm nghiệm mẫu (của kiểm tra, hậu kiểm):

TT	Loại xét nghiệm	Kết quả xét nghiệm mẫu		
		Tổng số mẫu xét nghiệm	Số mẫu không đạt	Tỷ lệ % không đạt
1	Xét nghiệm tại labo	0	0	
	Hóa lý	0	0	
	Vì sinh	0	0	
2	XN nhanh	0	0	
	Hóa lý	0	0	
	Vì sinh	0	0	
	Cộng	0	0	

Bên cạnh các nhóm đối tượng đã phân loại cụ thể theo hệ thống biểu mẫu quy định, trong nửa đầu năm 2026, Ban Chỉ đạo liên ngành của xã cũng đã triển khai đợt rà soát trên diện rộng kết hợp tuyên truyền đối với các cơ sở kinh doanh thực phẩm bao gói sẵn và bách hóa tổng hợp khác trên địa bàn.

Qua công tác kiểm tra thực tế tại 21 cơ sở (chủ yếu là các hộ kinh doanh tạp hóa nhỏ lẻ, sạp nông sản, thực phẩm tươi sống tại khu vực chợ và các trục đường chính), ghi nhận 100% cơ sở đều ý thức chấp hành tốt các quy định chung. Đối với một số ít hộ còn tồn tại vài hạn chế nhỏ mang tính chất thời điểm (như việc sắp xếp hàng hóa chưa thật khoa học hoặc việc ghi chép sổ theo dõi nguồn gốc chưa đồng bộ), Đoàn liên ngành đã kết hợp tuyên truyền, nhắc nhở và hướng dẫn trực tiếp để các chủ hộ chủ động điều chỉnh, hoàn thiện ngay tại chỗ.

III. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ

1. Thuận lợi:

- Công tác bảo đảm an toàn thực phẩm (ATTP) luôn nhận được sự quan tâm, chỉ đạo sát sao của Ban Chỉ đạo liên ngành cấp trên, Đảng ủy và UBND xã. Sự phối hợp chặt chẽ giữa bộ phận thường trực và các cơ quan chuyên môn liên quan trong công tác điều phối, hỗ trợ nghiệp vụ đã giúp Đoàn liên ngành của xã triển khai nhiệm vụ một cách thuận lợi và hiệu quả.

- Ý thức chấp hành pháp luật của các cơ sở kinh doanh, dịch vụ ăn uống cố định, đặc biệt là hệ thống bếp ăn tập thể tại các trường học trên địa bàn đã có những chuyển biến tích cực; quy trình chế biến cơ bản đảm bảo vệ sinh và hồ sơ nguồn gốc được lưu trữ nền nếp hơn.

- Đại đa số các hộ tiểu thương kinh doanh nhỏ lẻ tại khu vực chợ và các trục đường chính đều có thái độ hợp tác, chủ động tiếp thu và thực hiện theo hướng dẫn, nhắc nhở của Đoàn kiểm tra.

2. Khó khăn:

- Đặc thù địa bàn miền núi, các cơ sở kinh doanh thực phẩm chủ yếu có quy mô nhỏ lẻ, mang tính chất hộ gia đình. Ý thức tự giác của một bộ phận hộ kinh doanh thời vụ tại chợ chưa thực sự đồng đều; việc duy trì nề nếp sắp xếp quầy sạp đôi khi còn gặp khó khăn do thói quen kinh doanh cũ. Điều này đòi hỏi các lực lượng liên ngành cần tiếp tục duy trì cơ chế phối hợp, tăng cường tuyên truyền và nhắc nhở thường xuyên để tạo sự thay đổi bền vững về nhận thức của người dân.

3. Phân tích kết quả thực hiện (So sánh với cùng kỳ năm 2025):

- **Về công tác kiểm tra và giám sát môi nguy:** Trong nửa đầu năm 2026, Đoàn kiểm tra liên ngành của xã đã chủ động bám sát kế hoạch, rà soát diện rộng và bao quát tốt địa bàn. Trong đợt này, công tác giám sát môi nguy tập trung trọng điểm vào việc kiểm soát hồ sơ nguồn gốc, xuất xứ và quy trình chế biến của các cơ sở. Do các bộ kit xét nghiệm nhanh chuyên dụng đang trong quá trình bổ sung, cập nhật theo tiêu chuẩn mới, nên việc đánh giá chất lượng sản phẩm trực tiếp tại hiện trường tạm thời vẫn dựa trên phương pháp cảm quan chuyên môn kết hợp với kiểm tra chứng từ đầu vào.

- **Về chất lượng và tình hình vi phạm:** Qua kiểm tra thực tế, tỷ lệ cơ sở đáp ứng yêu cầu đạt 100%, không phát sinh vụ ngộ độc thực phẩm nào trên địa bàn. So với cùng kỳ năm 2025, các lỗi vi phạm nghiêm trọng về vệ sinh hay nguồn gốc xuất xứ đã giảm hẳn. Những tồn tại ghi nhận chủ yếu chỉ là các hạn chế nhỏ mang tính chất thời điểm về cách thức sắp xếp hàng hóa hoặc ghi chép sổ sách chưa đồng bộ; tất cả đều được Đoàn hướng dẫn, nhắc nhở trực tiếp và các chủ hộ đã chủ động điều chỉnh, hoàn thiện ngay tại chỗ. Tinh thần kiểm tra tập trung mạnh vào việc kết hợp tuyên truyền, giáo dục ý thức nên không phát sinh trường hợp phải xử lý xử phạt vi phạm hành chính, vừa đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật, vừa phù hợp với thực tế địa phương.

IV. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

Kính đề nghị các cơ quan chuyên môn cấp trên quan tâm, hỗ trợ địa phương một số nội dung sau:

- Tăng cường tổ chức các chương trình tập huấn, bồi dưỡng chuyên sâu về kỹ năng kiểm tra và nghiệp vụ xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực an toàn

thực phẩm; qua đó nâng cao năng lực thực thi công vụ cho đội ngũ cán bộ trực tiếp tham mưu trong Ban chỉ đạo tuyến cơ sở.

- Thường xuyên cập nhật, phổ biến kịp thời các quy định pháp luật mới và các phương pháp giám sát mối nguy thực phẩm hiện đại; giúp địa phương chủ động trong việc triển khai, áp dụng đồng bộ và nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước trên địa bàn.

Trên đây là Báo cáo kết quả kiểm tra, hậu kiểm về an toàn thực phẩm 6 tháng đầu năm 2026 của Ban Chỉ đạo liên ngành xã Lam Vỹ, kính gửi Sở Y tế tỉnh Thái Nguyên tổng hợp, báo cáo theo quy định./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Thường trực Đảng ủy;
- Thường trực HĐND xã;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Ban Chỉ đạo ATTP xã;
- Lưu: VT, VHXX.

**KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN**

**PHÓ CHỦ TỊCH UBND
Ma Văn Quyết**

PHỤ LỤC 01: BIỂU TỔNG HỢP**Các văn bản triển khai, chỉ đạo điều hành công tác ATTP năm 2026**

(Kèm theo Báo cáo số: /BC-BCĐ ngày tháng 5 năm 2026 của BCĐ liên ngành
An toàn thực phẩm và phòng chống tác hại của rượu, bia, thuốc lá xã Lam Vỹ)

Stt	Số hiệu	Ngày ban hành	Tên văn bản	Cơ quan ban hành
1	09/KH-BCĐ	09/01/2026	KH Triển khai công tác bảo đảm an toàn thực phẩm Tết Nguyên đán Bính Ngọ và mùa Lễ hội Xuân năm 2026.	UBND xã
2	110/QĐ-BCĐ	03/02/2026	QĐ Về việc thành lập Ban chỉ đạo, Tổ giúp việc Ban chỉ đạo liên ngành an toàn thực phẩm và phòng chống tác hại của rượu, bia, thuốc lá xã Lam Vỹ.	UBND xã
3	124/QĐ-UBND	09/01/2026	QĐ Về việc thành lập đoàn kiểm tra liên ngành công tác bảo đảm an toàn thực phẩm dịp Tết Nguyên đán Bính Ngọ và mùa Lễ hội Xuân năm 2026.	UBND xã
4	128/QĐ-BCĐ	10/02/2026	QĐ Ban hành Quy chế hoạt động của Ban chỉ đạo, Tổ giúp việc Ban chỉ đạo liên ngành an toàn thực phẩm và phòng chống tác hại của rượu, bia, thuốc lá xã Lam Vỹ.	UBND xã
5	02/PA-UBND	13/3/2026	Phương án ứng phó, điều tra và xử lý các vụ ngộ độc thực phẩm trên địa bàn xã Lam Vỹ năm 2026.	UBND xã
6	69/KH-BCĐ	17/3/2026	KH Triển khai công tác hậu kiểm về an toàn thực phẩm trên địa bàn xã Lam Vỹ năm 2026.	UBND xã
7	118/KH-BCĐ	17/4/2026	KH Triển khai “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm” năm 2026 trên địa bàn xã Lam Vỹ.	UBND xã

8	127/KH-BCĐ	30/4/2026	KH Triển khai công tác an toàn thực phẩm trên địa bàn xã Lam Vỹ năm 2026.	UBND xã
9	271/QĐ-UBND	06/5/2026	QĐ Về việc thành lập đoàn kiểm tra liên “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm” năm 2026.	UBND xã
10	12/QĐ-TYT	04/3/2026	QĐ Về việc thành lập Tổ giám sát an toàn thực phẩm năm 2026.	Trạm Y tế
11	02/PA-TYT	24/3/2026	Phương án ứng phó, điều tra và xử lý các vụ ngộ độc thực phẩm trên địa bàn xã Lam Vỹ năm 2026.	Trạm Y tế
12	16/KH-TYT	27/3/2026	KH Triển khai công tác hậu kiểm về an toàn thực phẩm trên địa bàn xã Lam Vỹ năm 2026	Trạm Y tế
13	30/KH-TYT	23/4/2026	KH Triển các hoạt động đảm bảo an toàn thực phẩm trong “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm” năm 2026.	Trạm Y tế
14	36/KH-TYT	06/5/2026	KH Triển khai công tác an toàn thực phẩm trên địa bàn xã Lam Vỹ năm 2026.	Trạm Y tế
15	24/QĐ-TYT	28/4/2026	QĐ Về việc thành lập đoàn điều tra và xử lý vụ ngộ độc thực phẩm trên địa bàn xã năm 2026.	Trạm Y tế
16	25/QĐ-TYT	28/4/2026	QĐ Về việc thành lập Đoàn giám sát an toàn thực phẩm trong “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm” năm 2026.	Trạm Y tế